

Tiết

Tập đọc

Bài : Hơn một nghìn ngày vòng quanh trái đất.

I Mục tiêu:

- Đọc rành mạch, trôi chảy ; biết đọc diễn cảm một đoạn trong bài với giọng tự hào, ca ngợi.
- Hiểu ND, ý nghĩa: Ca ngợi Ma-gien-lăng và đoàn thám hiểm đã dũng cảm vượt bao khó khăn, hi sinh, mất mát để hoàn thành sứ mạng lịch sử: khẳng định trái đất hình cầu, phát hiện Thái Bình Dương và những vùng đất mới (trả lời được các câu hỏi 1,2,3,4 trong SGK)

II Đồ dùng dạy học

Ảnh chân dung Ma-gen-lăng.

III Các hoạt động dạy học

ND- T/ Lượng	Hoạt động Giáo viên	Hoạt động Học sinh
--------------	---------------------	--------------------

<p>A – Kiểm tra bài cũ : 3 -4’</p> <p>B- Bài mới : * Giới thiệu bài: 2 – 3’</p> <p>Hoạt động 1: Hướng dẫn luyện đọc</p> <p>Hoạt động 2: Tìm hiểu bài</p>	<p>* Gọi HS đọc thuộc lòng bài thơ Trăng ơi... từ đâu đến? Và trả lời câu hỏi về nội dung bài. -Nhận xét và cho điểm từng HS. * Nêu Mục đích yêu cầu tiết học Ghi bảng * Viết bảng các tên riêng và các số chỉ ngày, tháng: -Gọi HS đọc , chỉnh sửa cách đọc nếu có. -Yêu cầu 6 HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn của bài 3 lượt. GV chú ý sửa lỗi phát âm, ngắt giọng cho từng HS nếu có.</p> <p>-Yêu cầu HS đọc phần chú giải để tìm hiểu nghĩa của các từ khó. -Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp. -Yêu cầu HS đọc toàn bài. -GV đọc mẫu.Chú ý giọng đọc . * Yêu cầu HS đọc thầm toàn bài, trao đổi và lần lượt trả lời từng câu hỏi. +Ma-gen-lăng thực hiện cuộc thám hiểm với mục đích gì? - Giảng bài:Với mục đích khám phá những vùng đất mới ... H: Đoàn thám hiểm đã gặp những khó khăn gì dọc đường? - Dùng bản đồ để chỉ rõ hành trình của hạm đội..... +Đoàn thám hiểm của Ma-gien-lăng đã đạt được những kết quả gì?</p>	<p>* 3 HS đọc và trả lời câu hỏi theo yêu cầu GV. - Cả lớp theo dõi , nhận xét bạn đọc * 2 -3 HS nhắc lại .</p> <p>* 5 HS tiếp nối nhau đọc thành tiếng cả lớp đọc thầm. -H S đọc bài theo trình tự.</p> <p>-HS1:+ Ngày 20....vùng đất mới. HS6: Chuyển đi đâu tiên..... vùng đất mới. -1 HS đọc thành tiếng trước lớp.</p> <p>-2 HS ngồi cùng bàn đọc tiếp nối -2 HS đọc toàn bài. -Theo dõi GV đọc mẫu. * 2 HS ngồi cùng bàn, trao đổi, thảo luận, tiếp nối nhau trả lời câu hỏi. + Có nhiệm vụ khám phá con đường trên biển dẫn đến những vùng đất mới. -Nghe.</p> <p>+Khó khăn: hết thức ăn, nước ngọt, thủy thủ phải uống nước tiểu..... - Quan sát lắng nghe.</p> <p>+ Khẳng định trái đất hình cầu, phát hiện ra Thái Bình</p>
--	--	---

<p>Hoạt động 3: Đọc diễn cảm</p> <p>C- Củng cố – dẫn dò : 3 -4'</p>	<p>- Ghi ý chính từng đoạn lên bảng.</p> <p>+ Câu chuyện giúp em hiểu điều gì về các nhà thám hiểm?</p> <p>- Em hãy nêu ý chính của bài.</p> <p>- Ghi ý chính lên bảng.</p> <p>* Gọi HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn của bài. Mỗi HS đọc 2 đoạn, cả lớp theo dõi, tìm ra cách đọc hay.</p> <p>-Tổ chức HS đọc diễn cảm đoạn 2,3</p> <p>+Treo bảng phụ có đoạn văn.</p> <p>+Đọc mẫu.</p> <p>+Yêu cầu HS đọc theo cặp</p> <p>+Tổ chức cho HS đọc diễn cảm.</p> <p>+Nhận xét, cho điểm từng HS.</p> <p>* Gọi 1 HS đọc toàn bài.</p> <p>H: Muốn tìm hiểu khám phá thế giới, là HS các em cần phải làm gì?</p> <p>-Nhận xét tiết học</p> <p>-Dặn HS về nhà học bài, kể lại câu chuyện cho người thân nghe và soạn bài Dòng sông mặc áo.</p>	<p>Dương và nhiều vùng đất mới.</p> <p>+ Đoạn 1: Mục đích cuộc thám hiểm.</p> <p>.....</p> <p>+Đoạn 6: kết quả của đoàn thám hiểm.</p> <p>+ Các nhà thám hiểm rất dũng cảm, dám vượt qua mọi thử thách để đạt được mục đích.</p> <p>- HS trao đổi và nêu:</p> <p>- Bài ca ngợi Ma-gien-lăng và đoàn thám hiểm đã dũng cảm vượt bao khó khăn hi sinh.....</p> <p>* 3 HS đọc thành tiếng. Cả lớp đọc thầm, tìm cách đọc như đã hướng dẫn ở phần luyện đọc.</p> <p>-Theo dõi GV đọc.</p> <p>-Luyện đọc theo cặp.</p> <p>-3-5 HS thi đọc.</p> <p>- Cả lớp theo dõi , nhận xét .</p> <p>* 1 em đọc .</p> <p>- Học thật giỏi , đọc nhiều sách báo để tìm tòi kiến thức</p>
---	---	--

Tiết

Chính tả

Bài : Đường đi Sa Pa

I Mục tiêu:

-Nhớ - viết đúng bài CT ; biết trình bày đúng đoạn văn trích ; không mắc quá năm lỗi trong bài.

-Làm đúng BT CT phương ngữ (2) a/b, hoặc BT(3) a/b, BT do Gv soạn.

Rèn kĩ năng viết đúng, đẹp đạt tốc độ viết .

II Đồ dùng dạy học.

Một số tờ phiếu khổ rộng viết nội dung BT2a/2b. một số tờ –BT3a/3b.

III Các hoạt động dạy học.

ND- T/ Lượng	Hoạt động Giáo viên	Hoạt động Học sinh
<p>A – <u>Kiểm tra bài cũ</u> : 3 -4’</p> <p>B- <u>Bài mới</u> : * Giới thiệu bài: 2 – 3’</p> <p><u>Hoạt động 1:</u> Hướng dẫn viết chính tả a)Trao đổi về nội dung đoạn văn b)Hướng dẫn viết từ khó.</p> <p>c)Nhớ viết</p> <p>d)Chấm bài</p> <p><u>Hoạt động 2:</u> Làm bài tập 2a/</p>	<p>* Kiểm tra HS đọc và viết các từ cần chú ý phân biệt của tiết chính tả trước.</p> <p>-Nhận xét chữ viết từng HS. * Nêu Mục đích yêu cầu tiết học Ghi bảng</p> <p>* Gọi HS đọc thuộc lòng đoạn văn cần nhớ-viết. H: Phong cảnh Sa pa thay đổi như thế nào? * Yêu cầu HS tìm các từ khó, dễ lẫn khi viết và luyện đọc. - Nhắc các em cách trình bày đoạn văn . H: Em hãy tìm những từ được viết hoa trong bài ? - Yêu cầu HS viết các từ khó trong bài ? - Nhận xét , sửa sai . Gọi một vài em đọc lại . * Yêu cầu HS gấp SGK nhớ lại và tự viết bài Thu chấm một số bài -nhận xét bài viết của HS. mình.</p> <p>* Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung bài tập. -Yêu cầu HS hoạt động trong</p>	<p>* 1 HS đọc cho 2 HS viết các từ ngữ.</p> <p>* 2 -3 HS nhắc lại .</p> <p>* 2 HS đọc thuộc lòng thành tiếng. Cả lớp đọc thầm theo. +Thay đổi theo thời gian trong một ngày. Ngày thay đổi mùa liên tục..... * Luyện viết các từ : Thoắt, cái,lá vàng, rơi..... - Nghe nắm cách trình bày. - Tìm và nêu . - HS tìm và ghi ra vở nháp .VD: Thoắt ,khoảnh khắc ,hây hẩy , nồng nàn - Sửa sai, ghi nhớ các lỗi sai để khi viết không bị mắc phải . * Nhớ và viết bài vào vở theo yêu cầu . - Nghe , sửa sai.</p> <p>* 1 HS đọc thành tiếng yêu</p>

<p>Thảo luận nhóm</p> <p><u>Bài 3a:</u></p> <p><u>C- Củng cố – dẫn dò :</u> 3 -4'</p>	<p>nhóm. GV nhắc HS chú ý thêm các dấu thanh cho vần để tạo thành nhiều tiếng có nghĩa.</p> <p>-Yêu cầu 1 nhóm dán phiếu lên bảng và đọc phiếu các nhóm khác nhận xét.</p> <p>Bổ sung, GV ghi nhanh vào phiếu.</p> <p>-Nhận xét, kết luận các từ đúng.</p> <p>* Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung.</p> <p>-Yêu cầu HS làm bài cá nhân.</p> <p>- Gọi HS đọc các câu văn đã hoàn thành. HS dưới lớp nhận xét.</p> <p>-Nhận xét, kết luận lời giải đúng.</p> <p>- Gọi một vài em nêu lại bài đã sửa đúng .</p> <p>* Nêu lại tên ND bài học ?</p> <p>- Gọi một số em lên viết lại các lỗi sai,</p> <p>-Nhận xét tiết học.</p> <p>-Dặn HS về nhà đọc và ghi nhớ các câu văn ở BT3, đặt câu với các từ vừa tìm được ở BT2 vào vở.</p>	<p>câu của bài trước lớp.</p> <p>- 4 HS ngồi 2 bàn trên dưới tạo thành 1 nhóm, trao đổi và hoàn thành phiếu.</p> <p>-Đọc phiếu, nhận xét, bổ sung.</p> <p>VD: + r – a ⇒ ra , ra lệnh, ra vào, ra mắt, rà mìn , cây rà. ...</p> <p>+ r – ong ⇒ rong chơi, đi rong, rong biển , rờng rờng .</p> <p>+</p> <p>* 1 Hs đọc thành tiếng yêu cầu của bài trước lớp.</p> <p>-1 HS làm bảng lớp. HS cả lớp viết bằng bút chì vào SGK.</p> <p>-Đọc, nhận xét bài làm của bạn.</p> <p>-Chữa bài nếu sai.</p> <p>-Lời giải: Thư viên-lưu giữ-bằng vàng-đại dương-thế giới.</p> <p>* 2 – 3 HS nhắc lại</p> <p>- 3 -4 em viết bảng lớp .</p> <p>- Nghe .</p> <p>- Về chuẩn bị</p>
---	--	---

Tiết

TUẦN 30
TOÁN

Bài: Luyện tập chung.

I. Mục tiêu.

Giúp HS củng cố về.

- Thực hiện được các phép tính về phân số .
- Biết tìm phân số và tính được diện tích hình bình hành .
- Giải được bài toán liên quan đến tìm một trong hai số biết tổng (hiệu) của hai số đó .

II. Chuẩn bị.

Vở bài tập, thước kẻ

III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu.

ND- T/ Lượng	Hoạt động Giáo viên	Hoạt động Học sinh
-----------------	---------------------	--------------------

<p>A – Kiểm tra bài cũ : 3 -4'</p>	<p>* Gọi HS lên bảng làm bài tập tiết trước.</p>	<p>* 2HS lên bảng làm bài tập. -HS 1 làm bài tập 1/152 -HS 2: làm bài tập 3/152. - 3 -4 em nêu.</p>
<p>B- Bài mới : * Giới thiệu bài:2 – 3' HD Luyện tập.</p>	<p>-Nhận xét chung ghi điểm. Hỏi một số em về quy tắc liên quan đến ND liên quan. * Nêu Mục đích yêu cầu tiết học</p>	<p>* Nhắc lại tên bài học</p>
<p>Bài 1: Làm bảng con</p>	<p>Ghi bảng * Gọi HS nêu yêu cầu bài tập. - Gọi 1 HS lên bảng làm bài. - Yêu cầu cả lớp làm bảng con lần lượt từng bài .</p>	<p>* Tính. -HS lần lượt lên bảng làm, lớp làm bài vào bảng con. $a/\frac{3}{5} + \frac{11}{20} = \frac{12}{20} + \frac{11}{20} = \frac{33}{20};$ $b/\frac{5}{8} - \frac{4}{9} = \frac{45}{72} - \frac{32}{72} = \frac{13}{72};$ $c/\frac{9}{16} \times \frac{4}{3} = \frac{36}{48} = \frac{3}{4};$ $d/\frac{4}{7} : \frac{8}{11} \quad ; \quad e/\frac{3}{5} + \frac{4}{5} : \frac{2}{5}$</p>
<p>Bài 2 Làm vở</p>	<p>-Nhận xét , sửa sai. * Gọi HS đọc đề bài: -Bài toán cho biết gì? -Bài toán hỏi gì? -Muốn tính diện tích hình bình hành ta làm thế nào? -Gọi 1HS lên bảng làm bài. - Yêu cầu cả lớp làm bài vào vở . -Theo dõi giúp đỡ.</p>	<p>-Nhận xét sửa bài. * 1HS đọc đề bài. - Cạnh đáy 18 cm; chiều cao bằng $\frac{5}{9}$ cạnh đáy . - Tính diện tích HBH - Lấy độ dài cạnh đáy nhân với chiều cao. -1HS lên bảng làm. -Lớp làm bài vào vở. Bài giải Chiều cao của hình bình hành là $18 \times \frac{5}{9} = 10 \text{ (cm)}$ Diện tích hình bình hành là $18 \times 10 = 180 \text{ (cm}^2\text{)}$ Đáp số: 180 cm²</p>
<p>Bài 3: Làm vở</p>	<p>-Nhận xét chấm bài. * Gọi HS đọc đề toán. -Bài toán cho biết gì? -Bài toán hỏi gì?</p>	<p>-Nhận xét sửa bài. * HS đọc đề -HS nêu</p>